

Bản án số: 137/2023/HSST

Ngày: 06 - 11 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diệp

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Lâm

Ông Trần Minh Tám

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Đình Vui - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Tường Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2023/QĐXXST-HS ngày 26/10/2023 đối với bị cáo:

**Mai Văn S;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/4/1967 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ X, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Hưu trí. Chức vụ: Đảng viên. Cơ quan, đoàn thể: Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ Đ, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Mai Linh Q (đã chết) và Trương Thị L (đã chết). Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có vợ là Lê Thị L (sinh năm 1967) và có con là Mai Lê Đ (sinh năm 2004).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- **Bị hại:** Ông Ung Văn A, sinh năm 1962, nơi cư trú: Tổ Y, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ung Văn C, sinh năm: 1955; địa chỉ: Tổ Z, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (Giấy ủy quyền ngày 13/10/2023 có chứng nhận của Văn phòng Công chứng Đ, thành phố Đà Nẵng). Có mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Lê Trung Minh T, sinh năm 1971, nơi cư trú: Tổ N, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 08h55 ngày 29/4/2023, ông Mai Văn S có giấy phép lái xe hạng B theo quy định, điều khiển xe ô tô con BKS 43A-095 đi trên đường N, làn trong sát dải phân cách cứng theo hướng từ quận Hải Châu đi Liên Chiểu với tốc độ khoảng 41km/h. Khi đi gần đến giao lộ đường N - đường Đ thuộc phường T, quận Thanh Khê, lúc này phía trước bên phải cách khoảng 25m so với xe ô tô do S điều khiển có xe đạp do ông Ung Văn A điều khiển lưu thông cùng chiều và đang chuyển hướng qua đường theo hướng từ phải qua trái. Do S không chú ý quan sát nên không thấy ông A đang điều khiển xe đạp đi phía trước đang chuyển hướng rẽ trái sang đường, đồng thời không giảm tốc độ khi có tín hiệu đèn vàng mà lại tăng tốc từ 41km/h đến 53km/h, nên khi đến đoạn giao nhau thì đầu xe ô tô do S điều khiển tông vào phía bên hông trái xe đạp do ông A điều khiển làm ông A ngã văng lên kính chắn gió phía trước của xe ô tô do S điều khiển rồi rớt xuống đường bị thương bất tỉnh, xe đạp của ông A bị văng về phía trước. Hậu quả ông A bị thương đi cấp cứu.

\* Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 09h20 ngày 29/4/2023 thể hiện:

- Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn là giao lộ đường N - đường Đ thuộc phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đường N là đường đôi, được trải nhựa, thẳng, bằng phẳng, mỗi chiều xe chạy rộng 20,5m và được chia làm 03 làn đường (theo thứ tự tính từ lề đường) lần lượt là 3m; 3,5m và 4m, ở giữa có dải phân cách cố định rộng 4m, cao 0,2m. Đường Đ là loại đường hai chiều, được trải nhựa, thẳng, bằng phẳng, phần đường xe chạy rộng 5,5m; ở giữa đường có vạch phân chia hai chiều xe chạy, dạng vạch đơn, đứt nét, màu vàng.

- Tại khu vực xảy ra tai nạn có bố trí hệ thống đèn vàng nhấp nháy (từ vị trí chân trụ đèn vàng đo vuông góc về hướng quận Liên Chiểu 31,2m là ngang với điểm đầu của đoạn mở dải phân cách cố định); đoạn mở dải phân cách cố định dài 31,5m; vạch đi bộ qua đường.

- Chọn mép phải đường Đ theo hướng từ phía N về đường Y làm mốc. Từ điểm mốc đo vuông góc về hướng quận Liên Chiểu 6,3m là ngang với vị trí tâm trục bánh sau xe đạp. Chọn mép trái đường N ở phần đường thuận chiều xe chạy theo hướng từ phía quận Hải Châu về quận Liên Chiểu làm mép đường chuẩn.

- Dấu vết 1: Xe đạp ngã về phải, đầu xe hướng về dãy nhà số lẻ đường N và chệch sang phải, tâm trục bánh trước xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 3,2m, tâm trục bánh sau xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 2,2m.

- Dấu vết 2: Từ vị trí ngang dưới giữa xe đạp về hướng quận Hải Châu là vết cày xước để lại trên mặt đường. Vết cày xước không liên tục; dài 7,9m; có chiều hướng từ phía quận Hải Châu về quận Liên Chiểu và chệch sang trái. Đầu vết cày xước đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 1,8m.

- Dấu vết 3: Từ vị trí tâm trục bánh sau xe đạp đo vuông góc về hướng quận Hải Châu 12,2 là ngang với vị trí tâm dấu vết máu để lại trên hiện trường. Vết máu đã khô, hình dáng không xác định, nằm trên diện (0,6x0,5)m. Tâm dấu vết máu đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 1,4m.

- Dấu vết 4: Từ vị trí tâm dấu vết máu đo vuông góc về hướng quận Hải Châu 1,1, là ngang với vị trí tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 43A-43185 dừng lại tại hiện trường, đầu xe hướng về phía quận Liên Chiểu và chệch sang trái. Tâm trục bánh trước bên trái xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 0,7m. Tâm trục bánh sau bên trái xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 0,2m.

\* Kết luận giám định số 142/KLTTCT-TTPYDDN của Trung tâm Pháp y Sở Y tế TP. Đà Nẵng ngày 26/6/2023 kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Ung Văn A:

- Chấn thương sọ não, nứt hộp sọ, xuất huyết dưới nhện, tụ dịch dưới màng cứng, đã được điều trị nội khoa. Hiện tại nạn nhân tỉnh, tiếp xúc được, không yếu liệt chi, vẫn còn đau đầu chóng mặt nhưng không thường xuyên, ăn ngủ được.

- Tổn thương dây thần kinh số II, số III bên trái sau chấn thương sọ não. Hiện tại mắt trái sụp mí, lác ngoài, nạn nhân khai mắt trái không nhìn thấy.

- Chấn thương hàm mặt, nứt bờ ngoài hốc mắt trái và sàng hốc mắt trái, nứt xương gò má trái, vỡ xoang hàm trái, gãy lồi cầu trước xương hàm trên trái đã được điều trị. Hiện tại khuôn mặt cân xứng, há miệng bình thường, không rối loạn khớp cắn, nạn nhân khai ăn, nhai còn đau vùng hàm bên dưới.

- Chấn thương ngực kín, gãy cung bên xương sườn III, IV, V bên trái, tràn khí màng phổi trái, theo dõi đưng dập phổi, đã được phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi trái. Hiện tại vết mổ bên ngoài đã lành sẹo, nạn nhân không ho, không khó thở, lồng ngực hai bên cân xứng và di động đều theo nhịp thở, rì rào phế nang nghe rõ ở hai phế trường.

Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ung Văn A thời điểm hiện tại là 72%.

\* Tại Cáo trạng số 139/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Mai Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Mai Văn S số tiền từ 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe đạp thô sơ màu xanh: Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho ông Ung Văn A.

+ 01 xe ô tô hiệu KIA BKS 43A-095, kèm theo giấy đăng ký xe, giấy kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm: Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho Mai Văn S.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng A-B của Mai Văn S.

+ Quy trữ theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD lưu trữ video trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô 43A-095.

- Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo S và bị hại, đại diện bị hại về mức bồi thường cho bị hại ông A là 90.000.000đ, trong đó 16.000.000đ bị hại đã nhận và 14.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê. Bị cáo S còn phải bồi thường cho ông A số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) theo thời hạn như sau:

+ Ngày 06/12/2023 trả số tiền 30.000.000đ.

+ Ngày 06/01/2024 trả số tiền 30.000.000đ.

Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo S thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, do bị cáo có 35 năm công tác trong ngành Quân đội, 28 năm tuổi đảng nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo vẫn được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1]** Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về xác định tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Văn S tại phiên tòa đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08h55 ngày 29/4/2023, tại nơi giao nhau giữa đường N và Đ thuộc phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Mai Văn S điều khiển xe ô tô BKS 43A-095 không giảm tốc độ mà lại tăng tốc từ 41km/h đến 53km/h khi vào đoạn đường giao nhau và khi có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy, không chú ý quan sát dẫn đến tông vào xe đạp do ông Ung Văn A điều khiển cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái sang đường làm ông A bị thương tích 72%. Hành vi của bị cáo S đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản

1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 139/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo S đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và không chú ý quan sát, xử lý kém nên đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 3 Điều 10, khoản 4 Điều 11, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp của vụ tai nạn, gây hậu quả một người bị thương tích 72%. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, tại phiên tòa đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại với bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo S nhiều năm được tặng Giấy khen, Bằng khen của các cấp có thẩm quyền, trong đó có Huy chương quân kỳ quyết thắng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015; ngoài ra, bị hại cũng có một phần lỗi thiếu quan sát rẽ sang bên trái khi tham gia giao thông nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều năm công tác trong ngành Quân đội, hiện đã nghỉ hưu và vẫn sinh hoạt đảng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe đạp thô sơ màu xanh: Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho ông Ung Văn A nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ 01 xe ô tô hiệu KIA BKS 43A-095, kèm theo 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 43 036137, 01 Giấy kiểm định an toàn khí thải và bảo vệ môi trường số EA 1532532, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm số B22 0232506: Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho Mai Văn S nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A-B số 480100482887 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/10/2014 cho Mai Văn S thì cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (hiện có tại hồ sơ vụ án).

+ Đối với 01 đĩa CD lưu trữ video trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô 43A-095 hiện có tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử quy trữ theo hồ sơ vụ án.

[4] Về dân sự:

Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo Mai Văn S và bị hại, đại diện bị hại về mức bồi thường cho bị hại ông Ung Văn A là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng), trong đó 16.000.000đ bị hại đã nhận và 14.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê. Bị cáo Sơn còn phải bồi thường cho ông Ân số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) theo thời hạn như sau:

+ Ngày 06/12/2023 trả số tiền 30.000.000đ.

+ Ngày 06/01/2024 trả số tiền 30.000.000đ.

Ông Ung Văn A được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê để nhận bồi thường số tiền 14.000.000đ (theo biên lai thu tiền số 0000885 ngày 23/10/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

**[5]** Về án phí: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[6]** Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Mai Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn S số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả cho bị cáo Mai Văn S: 01 Giấy phép lái xe số 480100482887, hạng A, B do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/10/2014 cho Mai Văn S (hiện có tại hồ sơ vụ án).

- Tiếp tục quy trữ theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD lưu trữ video trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô 43A-095.

**3. Về dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo Mai Văn S và bị hại, đại diện bị hại về mức bồi thường cho bị hại ông Ung Văn A là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng), trong đó 16.000.000đ bị hại đã nhận và 14.000.000đ (theo biên lai thu tiền số 0000885 ngày 23/10/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê). Bị cáo S còn phải bồi thường cho ông A số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) theo thời hạn như sau:

+ Ngày 06/12/2023 trả số tiền 30.000.000đ.

+ Ngày 06/01/2024 trả số tiền 30.000.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Ông Ung Văn A được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê để nhận bồi thường số tiền 14.000.000đ (theo biên lai thu tiền số 0000885 ngày 23/10/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Mai Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, 3.000.000đ (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về thời hạn kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 06/11/2023.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT CA quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diệp**